



THE UNIVERSITY
of ADELAIDE

CÔNG CỤ THƯƠNG MẠI, THỊ TRƯỜNG VÀ LỢI ÍCH THÙ ĐƯỢC TỪ CÁC FTA

Tiến sĩ Uwe Kaufmann

adelaide.edu.au

Mục lục



1. Giới thiệu chung
2. Các bước xác định thị trường mới
3. Xác định nhu cầu và các thị trường mới
4. Gia nhập thị trường (mới)
5. Các Hiệp định Thương mại Ưu đãi (PTAs, RTAs, FTAs)
6. Case studies
7. Kết luận và Q&A



1. GIỚI THIỆU CHUNG

Giáo sư Peter Draper
Giám đốc điều hành
Viện Thương mại Quốc tế
Đại học Adelaide

peter.draper@adelaide.edu.au

<https://iit.adelaide.edu.au/>



1. GIỚI THIỆU CHUNG

Tiến sĩ Uwe Kaufmann
Chuyên gia Kinh tế và Thương mại, Giám đốc
Chương trình Đào tạo
Viện Thương mại Quốc tế
Đại học Adelaide

uwe.kaufmann@adelaide.edu.au

<https://iit.adelaide.edu.au/>



1. GIỚI THIỆU CHUNG

**Chỉ số Hạn chế Thương mại Dịch vụ - OECD Services Trade Restrictiveness Index (STRI):
Brazil, China, India, Indonesia, South Africa**

Hỗ trợ Đông Timor trong Hội nhập kinh tế khu vực (ASEAN và các thành viên WTO)

Khu vực Thương mại Tự do ASEAN-Australia-New Zealand: Rà soát các Biện pháp phi thuế quan

<https://blogs.adelaide.edu.au/iit/2018/06/07/aanz-fta-non-tariff-measures-tariff-transposition/>



1. GIỚI THIỆU CHUNG

Thương mại quốc tế là Trò ghép hình

Sản phẩm

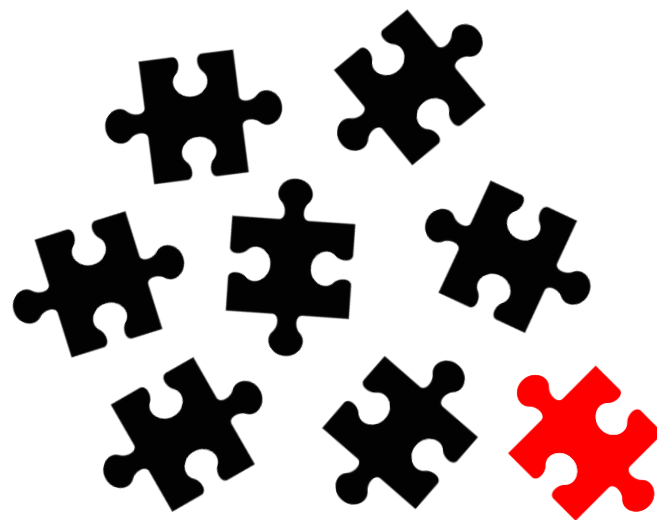
Xuất khẩu

Đối tác

Thị trường

Nhập khẩu

Quy định





Các PTA của Việt Nam

Các Hiệp định Thương mại đã ký kết và có hiệu lực

Khu vực Thương mại Tự do ASEAN

Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Australia và New Zealand

Hiệp định Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN-Ấn Độ

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện ASEAN-Nhật Bản

Hiệp định Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN-Trung Quốc

Hiệp định Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN-Hàn Quốc

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Chile

Hiệp định Đối tác Kinh tế Việt Nam – Nhật Bản

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Liên minh kinh tế Á Âu

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Hàn Quốc



Các PTA của Việt Nam

Các Hiệp định Thương mại đã ký nhưng chưa có hiệu lực

Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Hong Kong, Trung Quốc

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

Các Hiệp định Thương mại đã hoàn tất/đang đàm phán

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP)

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Khối EFTA

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Israel

TRUNG TÂM HỘI NHẬP KHU VỰC ASIA - ADB

<https://aric.adb.org/fta-country>



2. CÁC BƯỚC XÁC ĐỊNH THỊ TRƯỜNG MỚI

1. Doanh nghiệp có đủ khả năng không? Có thể cung ứng được không?
2. Thị trường có nhu cầu với sản phẩm của doanh nghiệp không? Mức độ quan tâm như thế nào? Ở đâu? Tại những thị trường nào?
3. Các đối thủ chính là ai? Mức giá sản phẩm có tính cạnh tranh không?
4. Các quy định tiếp cận thị trường là gì? Thuế quan? PTAs/RTAs/FTAs? Những điểm tiếp cận thị trường tốt nhất?
5. Xác định phương thức INCOTERMS của doanh nghiệp
6. Doanh nghiệp xác định khách hàng bằng cách nào? Các đối tác là ai? Đại lý thương mại tốt nhất của thị trường?
7. Còn rất nhiều yếu tố cần cân nhắc khác không được nêu ra tại đây



3. XÁC ĐỊNH NHU CẦU VÀ THỊ TRƯỜNG MỚI

Thông tin chính là chìa khóa

- **Hiểu rõ sản phẩm!!!**
- **Biết được Mã HS của sản phẩm:**
HẢI QUAN VIỆT NAM
TÌM MÃ HS
BẢN ĐỒ THƯƠNG MẠI CỦA ITC
KHO DỮ LIỆU UN COMTRADE
- **Phân tích/xác định demand:**
BẢN ĐỒ THƯƠNG MẠI ITC **BẢN ĐỒ ĐẦU TƯ ITC**
KHO DỮ LIỆU UN COMTRADE
- **Phân tích/xác định các quy định:**
BẢN ĐỒ GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG ITC & BẢN ĐỒ CÁC TIÊU CHUẨN ITC
PHÂN TÍCH THUẾ QUAN TRỰC TUYẾN CỦA WTO
BÁO CÁO 'DOING BUSINESS' CỦA WORLD BANK
HỆ THỐNG PHÂN TÍCH THÔNG TIN THƯƠNG MẠI CỦA UNCTAD (TRAINS)
CHỈ SỐ HẠN CHẾ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ OECD
CHỈ SỐ HẠN CHẾ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ WORLD BANK
CỔNG THÔNG TIN FTA CHO CÁC QUỐC GIA CỤ THỂ



MÃ HS LÀ GÌ?

- Mã sản phẩm tiêu chuẩn hóa quốc tế
- Hệ thống hài hòa (HS) phân loại hàng hóa
- Có nhiều cấp độ: 2-4-6-8-... số
-> **Càng nhiều số thì mô tả sản phẩm càng chi tiết**

VÍ DỤ: Bàn văn phòng bằng gỗ

LEVEL	HS CODE	DESCRIPTION
2 digits	94	Furniture
4 digits	94.03	Other furniture and parts thereof
6 digits	94.03.30	-- Wooden furniture of a kind used in offices
8 digits	94.03.30.11	-- Desks



CÁCH XÁC ĐỊNH MÃ HS CỦA SẢN PHẨM

Hải quan Việt Nam:

<https://www.customs.gov.vn/SitePages/Tariff.aspx>

Tìm Mã HS:

<http://www.findhs.codes/>

Bản đồ Thương mại:

<https://www.trademap.org/Index.aspx>

UN Comtrade:

<https://comtrade.un.org/db/dqBasicQuery.aspx>



Ví dụ Mã HS: Bàn văn phòng bằng gỗ (đồ nội thất)

LEVEL (Mức độ)	HS CODE (Mã HS)	DESCRIPTION (Mô tả sản phẩm)
2 digits (2 số)	94	Furniture (Đồ nội thất)
4 digits (4 số)	94.03	Other furniture and parts thereof (Các đồ nội thất và bộ phận khác)
6 digits (6 số)	94.03.30	-- Wooden furniture of a kind used in offices (Các đồ nội thất bằng gỗ được dùng trong văn phòng)
8 digits (8 số)	94.03.30.11	-- Desks (Bàn)



CÁC XÁC ĐỊNH NHU CẦU VÀ THỊ TRƯỜNG

Bản đồ thương mại:

<https://www.trademap.org/Index.aspx>

Bản đồ tiềm năng xuất khẩu

<http://exportpotential.intracen.org/>

UN Comtrade:

<https://comtrade.un.org/db/dqBasicQuery.aspx>



4. GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG (MỚI)

- Hiểu rõ **các quy định** xuất nhập khẩu của nước mình
BẰNG CÁCH NÀO? -> CÁC ĐỐI TÁC
(Ví dụ: Các Đại lý Thương mại, Hiệp hội Doanh nghiệp, Cơ quan Chính phủ)
- Hiểu rõ **các quy định** xuất nhập khẩu của thị trường mới
BẰNG CÁCH NÀO? -> CÁC ĐỐI TÁC
(Ví dụ: Các Đại lý Thương mại, Hiệp hội Doanh nghiệp, Cơ quan Chính phủ)
- Có ưu đãi khi gia nhập thị trường không?



4. GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG (MỚI)

- Hiểu rõ **các quy định** xuất nhập khẩu của nước mình

BẰNG CÁCH NÀO? ->
(Ví dụ: Các Đại lý Thương mại, Cơ quan Chính phủ)

**CÁC BIỆN PHÁP
THUẾ QUAN VÀ
PHI THUẾ QUAN**

- Hiểu rõ **các quy định** xuất nhập khẩu của thị trường mới

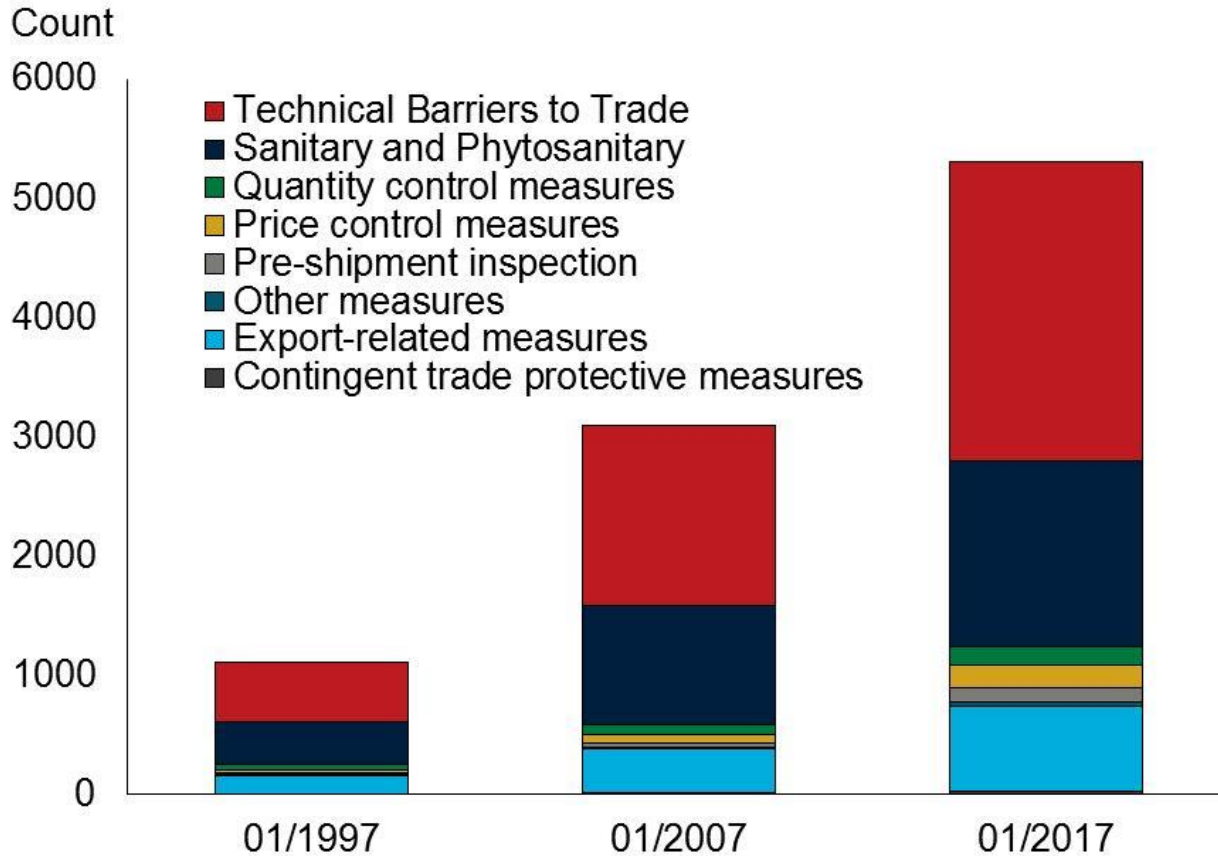
BẰNG CÁCH NÀO? -> CÁC ĐỐI TÁC
(Ví dụ: Các Đại lý Thương mại, Hiệp hội Doanh nghiệp, Cơ quan Chính phủ)

- Có ưu đãi khi gia nhập thị trường không?



Các biện pháp phi thuế quan

ASEAN: Non-tariff measures in force





Các biện pháp phi thuế quan

- SPS/Các quy định về kiểm dịch (SPS)
- Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT)
- Các biện pháp định lượng
- Giám định trước khi xuất hàng

Báo cáo rà soát các biện pháp phi thuế quan trong AANZFTA:

<https://blogs.adelaide.edu.au/iit/2018/06/07/aan-zfta-non-tariff-measures-tariff-transposition/>



CÁCH XÁC ĐỊNH/PHÂN TÍCH CÁC QUY ĐỊNH

BẢN ĐỒ GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG CỦA ITC (MACMAP)

<http://www.macmap.org/Main.aspx>

BẢN ĐỒ TIÊU CHUẨN ITC (STANDARDMAP)

<http://www.standardsmap.org/identify>

PHÂN TÍCH THUẾ QUAN TRỰC TUYẾN CỦA WTO (TAO)

<https://tao.wto.org/welcome.aspx?ReturnUrl=%2f>

BÁO CÁO ‘DOING BUSINESS’ CỦA WORLD BANK

<http://www.doingbusiness.org/>

UNCTAD – Hệ thống Phân tích Thông tin Thương mại (TRAINS)

<http://databank.worldbank.org/data/reports.aspx?source=UNCTAD-~-Trade-Analysis-Information-System-%28TRAINS%29>



CÁCH XÁC ĐỊNH/PHÂN TÍCH CÁC QUY ĐỊNH

BẢN ĐỒ ĐẦU TƯ ITC (INVESTMENTMAP)

<https://www.investmentmap.org/>

Chỉ số Hạn chế Thương mại Dịch vụ OECD

<http://www.oecd.org/tad/services-trade/services-trade-restrictiveness-index.htm>

Chỉ số Hạn chế Thương mại Dịch vụ World Bank

<https://tcddata360.worldbank.org/indicators/trade.stri.stri>



4. GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG (MỚI)

- Xác định khách hàng
MARKETING
MẠNG LƯỚI KẾT NỐI
HỘI CHỢ/TRIỂN LÃM/XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
GẶP GỠ ĐỐI TÁC
- Trung tâm Dịch vụ SME ASEAN
<http://www.aseansme.org/home>



5. Các Hiệp định Thương mại ưu đãi (PTAs, RTAs, FTAs)

- Đưa ra các ưu đãi/lợi ích tiếp cận thị trường với những quốc gia cụ thể

Cắt giảm và/hoặc loại bỏ thuế quan

Hạn ngạch thuế quan đặc biệt

Các cơ hội Đầu tư và Dịch vụ

Thuận lợi hóa thương mại

- Yêu cầu:

Quy tắc xuất xứ (ROO)

Giấy Chứng nhận xuất xứ

ITC MARKET ACCESS MAP

<http://www.macmap.org/Main.aspx>



5. Các PTA của Việt Nam

Các Hiệp định Thương mại đã ký kết và có hiệu lực

Khu vực Thương mại Tự do ASEAN

Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Australia và New Zealand

Hiệp định Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN-Ấn Độ

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện ASEAN-Nhật Bản

Hiệp định Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN-Trung Quốc

Hiệp định Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN-Hàn Quốc

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Chile

Hiệp định Đối tác Kinh tế Việt Nam – Nhật Bản

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Liên minh kinh tế Á Âu

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Hàn Quốc



5. Các PTA của Việt Nam

Các Hiệp định Thương mại đã ký nhưng chưa có hiệu lực

Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN-Hong Kong, Trung Quốc

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

Các Hiệp định Thương mại đã hoàn tất/đang đàm phán

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP)

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Khối EFTA

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – Israel

TRUNG TÂM HỘI NHẬP KHU VỰC ASIA - ADB

<https://aric.adb.org/fta-country>



Giấy chứng nhận xuất xứ (COO)

- Xác nhận quyền được hưởng ưu đãi dựa trên Mã HS và ROO
- Có sự khác biệt giữa các Hiệp định:

=> ASEAN: Mẫu D (Bây giờ còn áp dụng e/COO)

=> AANZFTA:

<http://aanzfta.asean.org/preferential-tariff-application-steps/>

- VCCI và MOIT: Cấp COO



5. Các PTA của Việt Nam

- Cổng thông tin về FTA/PTA của các nước đối tác:

Australia: Cổng FTA

<https://ftaportal.dfat.gov.au/>

New Zealand:

<https://www.mfat.govt.nz/en/trade/free-trade-agreements/about-free-trade-agreements/>

<https://www.customs.govt.nz/business/tariffs/free-trade-agreements/>

Unites States:

<https://www.trade.gov/fta/>

European Union:

<http://trade.ec.europa.eu/tradehelp/free-trade-agreements>



Cổng thông tin cụ thể của một số đối tác

- Các sản phẩm nông nghiệp:

AUSTRALIA: BICON

<https://bicon.agriculture.gov.au/BiconWeb4.0/ImportConditions/Search>

UNITED STATES: FDA

<https://www.fda.gov/food/guidanceregulation/importsexports/importing/>

EU: Các điều kiện nhập khẩu

https://ec.europa.eu/food/safety/international_affairs/trade_en



6. Kết luận & Case Studies

- Thương mại quốc tế là Trò chơi ghép hình
- Hiểu rõ khả năng của doanh nghiệp (các giới hạn)
- Hiểu rõ sản phẩm
- Tiến hành phân tích nhu cầu
- Tìm hiểu thị trường tiềm năng
- Tìm hiểu các quy định liên quan & INCOTERMS
- Xác định đối tác
- Tìm kiếm khách hàng

TIẾP TỤC KIÊN TRÌ!



6. Kết luận & Case Studies

TIẾP TỤC KIÊN TRÌ!

“Không có gì trên thế giới này có thể thay thế sự bền bỉ. Tài năng sẽ không: không có gì phổ biến hơn những người đàn ông không thành công với tài năng. Thiên tài sẽ không; thiên tài thất bại gần như đã trở thành một nạn ngữ phổ biến. Giáo dục sẽ không: thế giới đầy rẫy những kẻ được giáo dục bỏ đi. Chỉ có sự kiên trì và quyết tâm mới đem lại thành công tuyệt đối.”

Calvin Coolidge



7. KHÓA HỌC TRỰC TUYẾN VỀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI:

**[https://360.articulate.com/review/
content/1653984b-278e-470a-
a617-b55f0aea82dc/review](https://360.articulate.com/review/content/1653984b-278e-470a-a617-b55f0aea82dc/review)**



THE UNIVERSITY *of* ADELAIDE

CRICOS PROVIDER NUMBER 00123M